

Số: 1015 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 28 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án giao đất ở thu tiền sử dụng đất theo giá thị trường cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Mở rộng Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh giá đất ở cụ thể tại Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông khu vực 7 - 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB các dự án trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 54/TTr-TTPTQĐ ngày 13/3/2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 343/TTr-STNMT ngày 26/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án giao đất ở thu tiền sử dụng đất theo giá thị trường cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Mở rộng Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, với nội dung cụ thể như sau:

Giao 05 lô đất ở tại Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông khu vực 7 - 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, với tổng diện tích 266,2m² cho 05 hộ dân (gồm: hộ bà Nguyễn Thị Liên, con Nguyễn Thị Diệu; hộ ông Bùi Văn Dũng, vợ Lê Thị Mỹ Dung; hộ ông Nguyễn Văn Đông, vợ Hồ Thị Vui; hộ bà Trần Thị Liêm và hộ ông Nguyễn Văn Hùng, vợ Nguyễn Thị Lệ Kiều). Tiền sử dụng đất các hộ này phải nộp là **2.981.440.000 đồng** (Hai tỷ, chín trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN GIAO ĐẤT Ở THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO GIÁ THỊ TRƯỜNG CHO CÁC HỘ DÂN
BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN MỞ RỘNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ QUY NHƠN, PHƯỜNG
NHƠN PHÚ, THÀNH PHỐ QUY NHƠN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Lô đất được giao thuộc Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn					Đơn giá nộp tiền sử dụng đất ở (đồng/m2)	Hệ số	Tiền sử dụng đất hộ thực nộp (chưa tính các khoản lệ phí) (đồng)
			Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Khu đất	Tuyến đường	Tiếp giáp đường có lộ giới (m)			
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(k)	(l)	(m) = (e) x (k) x (l)
1	Nguyễn Thị Liên, con Nguyễn Thị Diệu	Tổ 3 KP4, phường Nhơn Phú	16đ	45,00	LK4	ĐS7	16	11.200.000	1	504.000.000
2	Bùi Văn Dũng, vợ Lê Thị Mỹ Dung	Tổ 3 KP4, phường Nhơn Phú	17đ	45,00	LK4	ĐS7	16	11.200.000	1	504.000.000
3	Nguyễn Văn Đông, vợ Hồ Thị Vui	Tổ 3 KP4, phường Nhơn Phú	18đ	45,00	LK4	ĐS7	16	11.200.000	1	504.000.000
4	Nguyễn Văn Hùng, vợ Nguyễn Thị Lệ Kiều	Tổ 3 KP4, phường Nhơn Phú	11đ	66,20	LK4	ĐS7	16	11.200.000	1	741.440.000
5	Trần Thị Liêm (con Mang Đức Tú ĐĐKK)	Tổ 55 KP7, phường Đống Đa	12đ	65,00	LK4	ĐS7	16	11.200.000	1	728.000.000
Tổng cộng				266,20						2.981.440.000